

Bản án số: 24/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 28/11/2018

“V/v ly hôn và tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thiện Hoàng.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Triệu Đình Giáp;

2. Ông Hoàng Đức Thủy.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Diễm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái nguyên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái nguyên tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Ngọc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 119/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2018 về tranh chấp về “ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phùng Thị Ch, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Xóm 10 GT, xã ĐB, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. Bị đơn: Anh Nông Ngọc Q, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Xóm B 2, xã ĐT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 24/5/2018, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phùng Thị Ch trình bày:

Chị và anh Nông Ngọc Q kết hôn với nhau vào ngày 19/11/2010, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐB, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Trước khi kết hôn được tìm hiểu, tự nguyện, được hai gia đình đồng ý và tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương. Sau khi kết hôn chị về nhà anh Q làm dâu ngay và ăn, ở cùng gia đình chồng tại xóm B2, xã ĐT, huyện Đ. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc, vợ chồng bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn từ tháng 10/2011

khi chị sinh con, vợ chồng hay cãi nhau nguyên nhân là do trong cách ăn ở, sinh hoạt và nuôi con, anh Q không quan tâm đến gia đình vợ con, thường xuyên đi chơi đêm đến khuya mới về, không hộ chị trong việc chăm con cũng như mọi công việc khác, đi làm không mang tiền về cho vợ con, chị có khuyên bảo nhưng anh Q không thay đổi dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, đánh chửi, xúc phạm nhau. Tháng 01/2012 anh Q đã đưa chị về nhà ông bà ngoại và bảo trả ông bà ngoại, sau đó thì anh Q cũng không đến đón chị về nữa và chị cũng không quay về nhà anh Q ăn ở nữa, ngày lễ, ngày tết chị cũng không về, khi nào chị nhớ con thì chị chỉ đến trường học thăm con chứ không về nhà anh Q thăm con. Vợ chồng chính thức sống ly thân từ đó đến nay và không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn vì thời gian sống ly thân cũng đã quá lâu, chị cương quyết xin được ly hôn anh Q.

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Chị xác định vợ chồng có một con chung là Nông Thị Thùy D, sinh ngày 03/10/2011, hiện nay đang ở cùng anh Q. Trong quá trình giải quyết vụ án chị xin được trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi), lao động tự túc được và không yêu cầu anh Q phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung, nếu anh Q cương quyết xin được nuôi con thì chị cũng đồng ý. Tại phiên tòa ngày hôm nay anh Q vắng mặt nhưng chị đồng ý để anh Q nuôi dưỡng con chung để đúng theo ý của con và giữ việc ăn ở học tập ổn định cho con. Chị đồng ý để anh Q nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai đe dọa ép buộc.

- Về tài sản chung, khoản có cho vay chung, khoản nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình nhà chồng: Chị Ch xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Về phía bị đơn anh Nông Ngọc Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải anh Q trình bày:*

Về thời gian đăng ký kết hôn, quá trình chung sống, thời gian vợ chồng sống ly thân, về con chung, về việc không có tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình nhà chồng như chị Ch trình bày là đúng, anh không có gì bổ sung thêm.

Về mâu thuẫn vợ chồng như chị Ch trình bày là đúng, nguyên nhân là vợ chồng không chia sẻ cảm thông nhau, không hợp nhau trong cách ăn ở, sinh hoạt, nuôi dạy con chung. Từ tháng 01/2012 chị đã về nhà bố mẹ tại xóm 10 GT, xã ĐB ở từ đó cho đến nay. Trong quá trình làm việc tại Tòa án anh xác định tình cảm vợ chồng cũng không còn, thời gian sống ly thân cũng đã quá lâu chị Ch xin ly hôn anh hoàn toàn đồng ý.

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Q xác định vợ chồng có một con chung là Nông Thị Thùy D, sinh ngày 03/10/2011, hiện nay cháu D đang ở với anh. Ly hôn anh xin được trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi), lao động tự túc được và không yêu cầu chị Ch phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Ch xin nuôi con anh không đồng ý.

- Về tài sản chung, khoản có cho vay chung, khoản nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình nhà chồng: Anh Q xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trước khi nghị án, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân theo pháp luật tố tụng, việc cấp giao tổng đạt văn bản tố tụng, việc xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ, thủ tục tố tụng, thực hiện quyền, nghĩa vụ của đương sự đảm bảo đúng quy định của pháp luật;

- Việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu của chị Ch, cho chị Ch được ly hôn anh Q; Về con chung giao cháu Nông Thị Thùy D, sinh ngày 03/10/2011 cho anh Nông Ngọc Q trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi), lao động tự túc được; Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Ch do anh Q tự nguyện không yêu cầu và được chị Ch đồng ý; Về tài sản chung, khoản có cho vay chung, khoản nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình nhà chồng chị Ch và anh Q đều thừa nhận không có không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy không đặt ra xem xét. Về án phí dân sự sơ thẩm chị Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành giải làm rõ yêu cầu các vấn đề liên quan vợ chồng về đoàn tụ nhưng không thành. Vì vậy, vụ án được đưa ra xét xử công khai ngày hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con trong đó cả nguyên đơn và bị đơn đều có đăng ký hộ khẩu thường trú tại huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên. Vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái

Nguyên theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Nông Ngọc Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp, đúng quy định.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ bằng biện pháp lấy lời khai của đương sự, xác minh, lập biên bản làm việc. Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay có sự tham gia của Viện kiểm sát nhân dân theo khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

- Xét về quan hệ hôn nhân và về yêu cầu xin ly hôn của chị Ch, ý kiến của anh Q thấy rằng:

Chị Phùng Thị Ch và anh Nông Ngọc chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 19/11/2010 tại Ủy ban nhân dân xã ĐB, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên theo đúng quy định của pháp luật. Có giấy đăng ký kết hôn, có xác nhận của UBND xã ĐB, huyện Đ nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin được ly hôn của chị Ch, thấy rằng: Sau khi kết hôn vợ chồng có thời gian ngắn hạnh phúc, có con chung nhưng vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn trong ăn ở sinh hoạt, làm ăn kinh tế và nuôi con. Chị Ch cho rằng vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống, anh Q không quan tâm đến gia đình vợ con, anh Q đi làm không mang tiền về cho vợ con, chị khuyên bảo nhưng anh Q không thay đổi mà còn chửi bới, xúc phạm chị. Anh Q cho rằng sau khi sinh con, con mới được chín tháng chị Ch đã tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở mà không có lời nói nào với anh và gia đình, không quan tâm chăm sóc con cái. Như vậy, giữa hai vợ chồng đã không còn tìm được tiếng nói chung, ai cũng đi tìm công việc, cuộc sống riêng cho mình. Từ khi vợ chồng sống ly thân từ tháng 01/2012 cho đến nay đều không quan tâm đến nhau nữa. Điều đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của chị Ch là phù hợp, đúng thực tế cần được chấp nhận.

- Về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung xét thấy: Xét yêu cầu xin được nuôi con chung của chị Ch, anh Q thấy rằng: Chị Ch, anh Q đều có việc làm, thu nhập ổn định, có nơi ăn, ở ổn định, phù hợp, đảm bảo mọi mặt cho cháu. Tuy nhiên hiện nay cháu D đang ở với anh Q và được ăn ở, học tập bình thường, nguyện vọng của cháu D xin tiếp tục được ở với bố. Tại phiên tòa ngày hôm nay anh Q vắng mặt nhưng chị Ch đồng ý để anh Q nuôi dưỡng con chung và xác định hoàn toàn tự nguyện, không bị ai đe dọa ép buộc. Vì vậy cần giữ sự ổn định đời sống cho cháu D,

để đảm bảo quyền, lợi ích mọi mặt của cháu D. Vì vậy nguyên vọng xin được nuôi con của anh Q cần được chấp nhận.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Việc yêu cầu hoặc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung là quyền của người trực tiếp nuôi dưỡng, đây là nghĩa vụ của cha mẹ không phụ thuộc vào người trực tiếp nuôi con, người không trực tiếp nuôi con có khả năng kinh tế hay không với mục đích nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con. Anh Q xin được nuôi con và tự nguyện không yêu cầu chị Ch phải cấp dưỡng nuôi con, được chị Ch đồng ý. Đây là sự tự nguyện của anh Q vì vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Phùng Thị Ch và anh Nông Ngọc Q đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Vì vậy không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về khoản có cho vay chung, khoản nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình nhà chồng: Chị Phùng Thị Ch và anh Nông Ngọc Q đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Phùng Thị Ch phải chịu dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị Ch được ly hôn anh Nông Ngọc Q.
2. Về con chung: Giao cho anh Nông Ngọc Q được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nông Thị Thùy D, sinh ngày 03/10/2011 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi), lao động tự túc được, chị Ch có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Phùng Thị Ch do anh Nông Ngọc Q tự nguyện không yêu cầu và được chị Ch đồng ý.

3. Về tài sản chung, khoản có cho vay chung, khoản nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình nhà chồng: Chị Phùng Thị Ch và anh Nông Ngọc Q đều xác định không có. Vì vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phùng Thị Ch phải chịu 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0018140 ngày 06/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Hóa. Chị Ch đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Định Hóa;
- Các đương sự;
- lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thiện Hoàng